

## QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án: Nhà máy chế biến mủ tơ (RSS) - Chi nhánh 716 - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 15

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: Nhà máy chế biến mủ tơ (RSS) - Chi nhánh 716 - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 15, đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm Văn bản số 02/CN-MT ngày 05/4/2016 của Chi nhánh 716 - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 15;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 160/TTr-STNMT ngày 11/4/2016 (*kèm theo hồ sơ*),

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: Nhà máy chế biến mủ tơ (RSS) - Chi nhánh 716 - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 15, do Chi nhánh 716 - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty 15 làm chủ đầu tư (*sau đây gọi là Chủ dự án*), với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Vị trí, quy mô, công suất của dự án:

1.1. Vị trí: Tại khoảnh 2 tiểu khu 753 và khoảnh 3 tiểu khu 754 thuộc địa phận xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

1.2. Quy mô: 15 ha.

1.3. Công suất: 4.000 tấn sản phẩm mủ tơ (RSS)/năm.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

2.1. Có biện pháp xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đảm bảo theo các yêu cầu:

- Xử lý nước thải sinh hoạt đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; Xử lý nước thải sản xuất đạt QCVN 01-MT: 2015/BTNMT (cột A) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sơ chế cao su thiên nhiên và QCVN 40:2011/BTNMT (cột A) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;

- Đảm bảo môi trường không khí xung quanh đạt QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh; QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh; QCVN 19:2009/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ; đảm bảo môi trường trong khu vực dự án đạt Tiêu chuẩn vệ sinh lao động theo Quyết định số 3733/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 của Bộ Y tế;

- Quản lý (*thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển, xử lý*) chất thải rắn thông thường, nguy hại theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại;

- Có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn đạt QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; độ rung đảm bảo đạt QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

2.2. Xây dựng các hạng mục của dự án theo đúng thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Bố trí khu vực lán trại công nhân, kho bãi tập kết nguyên vật liệu, bãi thải ở những nơi phù hợp và đảm bảo yêu cầu về an toàn lao động, môi trường trong suốt quá trình xây dựng, thi công.

2.3. Xây dựng phương án và tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ đội ngũ công nhân thi công xây dựng dự án nhằm đảm bảo an toàn trong thi công và ngăn chặn các hành vi gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh khu vực dự án.

2.4. Lập và tổ chức thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó với sự cố môi trường; trong quá trình hoạt động nếu phát hiện dấu hiệu xảy ra sự cố về môi trường thì cần phải ngăn chặn sự cố, giải quyết hậu quả, khẩn trương báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Ia H'Drai để phối hợp giải quyết.

2.5. Thực hiện đầy đủ chương trình quan trắc định kỳ môi trường nước, không khí, giám sát chất thải rắn theo đúng nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt; báo cáo kết quả quan trắc, giám sát về cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, kiểm tra.

2.6. Tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu tại quyết định này theo quy định của pháp luật hiện hành.

### 3. Các điều kiện kèm theo:

- Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của Nhà máy, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

- Tuân thủ nghiêm ngặt những quy định về an toàn cháy nổ, an toàn lao động, xử lý sự cố môi trường và những quy phạm kỹ thuật khác có liên quan đến hoạt động của dự án.

- Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường hàng năm theo như Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án phòng ngừa, ứng phó với sự cố môi trường đối với dự án, đồng thời gửi phương án về cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường để theo dõi, giám sát.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào hoạt động chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện nếu chủ dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Kon Tum.

**Điều 4.** Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là một trong những căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

**Điều 5.** Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm tra, giám sát, xác nhận các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Ia H'Drai, Giám đốc Chi nhánh 716 - Công ty TNHH MTV Tổng công ty 15, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Noi nhận:* ne

- Như điều 6;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND xã Ia Đal - huyện Ia H'Drai;
- Lưu: VT-NNTN3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Hải**